ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 95 /KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 21 tháng 03 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022

Thực hiện Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phục vụ khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh đi vào nền nếp, cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời.

- Chuẩn bị đầu vào cho cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp phục vụ công tác quản lý Nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thu thập, quản lý, cập nhật, khai thác, chia sẻ và sử dụng dữ liệu, tài liệu, hồ sơ, mẫu vật phải khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đúng quy định của pháp luật; có sự phối hợp chặt chẽ thống nhất giữa các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Việc thu thập, cập nhật dữ liệu tài nguyên và môi trường phải tuân thủ đúng các quy định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, cập nhật dữ liệu về tài nguyên và môi trường. Nội dung dữ liệu thu thập, cập nhật phải phù hợp, chính xác, kịp thời, hiệu quả; ưu tiên mục tiêu sử dụng dài hạn; ưu tiên có thể dùng cho nhiều mục đích sử dụng khác nhau.

- Việc thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường

Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải là các bản gốc, bản chính tài liệu, mẫu vật, số liệu về tài nguyên đất, tài nguyên nước, địa chất, khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, bản đồ,… đã được xử lý và lưu trữ theo quy định (dạng giấy hoặc dạng số). Danh sách thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường được quy định tại Điều 3 của Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Giao nộp, thu thập và cập nhật thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

2.1. Cấp tỉnh

- Các sở, ban, ngành đang quản lý, lưu trữ, bảo quản thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường có trách nhiệm cung cấp danh sách và thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) theo quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc thống kê thông tin, dữ liệu hiện đang quản lý, bảo quản và sử dụng; cung cấp thông tin mô tả và giao nộp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường đã hoàn thành về Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp, hiến tặng, chia sẽ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) góp phần phục vụ lợi ích chung của xã hội.

2.2. Cấp huyện

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác thu thập, phân loại, đánh giá, xử lý, bảo quản, lưu trữ và tu bổ, sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn theo quy định.

- Bố trí nơi lưu trữ thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, trang bị đủ phương tiện, thiết bị lưu trữ đảm bảo đúng quy định, đảm bảo an toàn dữ liệu.

Nội dung thông tin mô tả, danh mục và báo cáo công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường quy định chi tiết tại Phụ lục II, III và IV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thời gian thực hiện

- Các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; cung cấp danh sách và thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đang quản lý, bảo quản, lưu trữ theo quy định gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) trước ngày 15 tháng 11 năm 2022 để tổng hợp.

- Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo báo cáo công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu và xây dựng, cập nhật danh mục thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt để gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên và môi trường) trước ngày 15 tháng 12 năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo về công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận danh sách và thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trường của các sở, ban, ngành Tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân đang quản lý, lưu trữ, bảo quản thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Rà soát, lập danh mục thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường hàng năm trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt danh mục và công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành Tỉnh

- Quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của đơn vị hình thành trong quá trình hoạt động của đơn vị. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giao nộp đối với thông tin, dữ liệu được thu thập, tạo lập bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách và thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) để phục vụ công tác thu thập, lưu trữ, bảo quản, chỉnh lý, tra cứu, cung cấp, khai thác và sử dụng theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu thuộc thẩm quyền; từng bước xử lý thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường và đưa vào lưu trữ theo quy định. Bố trí kho lưu trữ dữ liệu bảo đảm yêu cầu kỹ thuật; trang bị đủ phương tiện, thiết bị để lưu trữ, bảo quản, khai thác, chia sẻ đúng quy định, bảo đảm an toàn dữ liệu.

- Báo cáo công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn; cung cấp danh sách và thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo quy định cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai) để tổng hợp.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Ủy ban nhân dân Tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- UBNTTQVN Tỉnh;
- CT, các PCT/ UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC/KT.lgv.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn